

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HƯƠNG THỦY
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2017/HSST

Ngày: 22-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Quốc Hùng

Nghề nghiệp: Chủ tịch Hội nông dân phường Phú Bài.

Nơi công tác: Ủy ban nhân dân phường Phú Bài, thị xã Hương Thủy.

2. Bà Cái Thị Duyên.

Nghề nghiệp: Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thị xã Hương Thủy.

Nơi công tác: Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã Hương Thủy.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lê Đình Tứ - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Ngọc Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2017/HSST ngày 23 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L (Tên gọi khác: Cu), giới tính: Nam, sinh ngày: 14/10/1994 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; trú tại: thôn A, xã L, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ văn hóa: 9/12; con ông: Nguyễn Văn K, sinh năm 1971 và bà: Nguyễn Thị B, sinh năm: 1972 vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không. Bị bắt tạm giữ ngày 26/06/2017, tạm giam ngày 05/7/2017 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Đỗ Thị Mai L, sinh năm 1978, trú tại: Phường Thủy L, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn L bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào ngày 22/6/2017, Nguyễn Văn L ra cửa khẩu Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị, gặp một người đàn ông (không xác định được tên, tuổi, địa chỉ), mua 20 viên ma

túy dạng hồng phiến, với giá 3.000.000 đồng để đưa về sử dụng và L cũng đã sử dụng hết 05 viên ma túy mua được nói trên (theo lời khai của L).

Vào khoảng 12 giờ 40 phút ngày 26/6/2017, L đến thuê phòng ở lại tại nhà nghỉ H, thuộc tổ 10, phường B, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong người L 15 viên ma túy nói trên.

Quá trình điều tra, L còn khai nhận: Vào lúc 12 giờ ngày 26/6/2017, khi ở tại nhà nghỉ nói trên, L đi ngang qua phòng trọ số 03 của bà Đỗ Thị Mai L, sinh năm: 1978, trú tại: 6/77 đường T, phường T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế; phát hiện phòng bà L không có người, cửa phòng không khóa; L lén lút đi vào phòng, thấy có một túi xách để trên giường nên mở ra, thấy có 05 vòng kim loại và 01 sợi dây chuyền kim loại đều có màu vàng; L lấy ra và cầm trên tay, thấy nhẹ nên biết rõ đây không phải là vàng nhưng vẫn chiếm đoạt để sử dụng. Sau khi bị mất trộm tài sản, bà L khai báo với Cơ quan điều tra về nguồn gốc số vòng kim loại và dây chuyền nói trên đều là vàng giả, do bà L mua với giá là 100.000 đồng (05 vòng kim loại, giá 50.000 đồng, 01 sợi dây chuyền giá 50.000 đồng).

Vật chứng: Cơ quan Điều tra thu giữ gồm:

- 15 viên nén hình trụ tròn màu hồng, đã được niêm phong.
- 05 vòng kim loại màu vàng và 01 dây chuyền kim loại màu vàng.
- 01 điện thoại di động hiệu Mobistar màu xanh đen.

Tại bản Kết luận giám định số: 230/GĐ ngày 05/7/2017, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận: 15 viên nén màu hồng có dạng hình trụ là ma túy, có tổng trọng lượng là 1,5183g (một phẩy năm một tám ba gam), là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP, ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại bản kết luận giám định ngày 17/7/2017, của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

- 05 vòng đeo tay kim loại màu vàng (03 vòng kim loại màu vàng có ký hiệu 8K GP; 02 vòng kim loại màu vàng có ký hiệu 18K) có khối lượng 18,74 chỉ, chất lượng 0% vàng.
- 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng có khối lượng 9,75 chỉ, chất lượng 0% vàng.

Ngày 27/7/2017, Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu định giá 05 vòng đeo tay và 01 sợi dây chuyền bằng kim loại nói trên. Ngày 10/8/2017, Hội đồng định giá tài sản thị xã Hương Thủy có Văn bản số: 05/HĐĐG trả lời: Số tài sản trên không đủ điều kiện để thực hiện việc định giá, do không xác định được tài sản được sản xuất bằng kim loại gì.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản nói trên của Nguyễn Văn L là chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và L chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Thủy đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với L bằng hình thức phạt tiền.

Về trách nhiệm dân sự: Do số tài sản bị mất không có giá trị nên bà Đỗ Thị Mai L không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường thiệt hại về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 57/QĐ/KSĐT ngày 20/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị Quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 1,3183g (Một phẩy ba một tám ba gam) mẫu bột đã nghiền (Methamphetamine) từ 15 viên nén. Đề nghị trả lại 01 điện thoại di động hiệu Mobistar cho bị cáo L; trả 05 vòng kim loại với 01 sợi dây chuyền màu vàng cho bà Đỗ Thị Mai L.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử đủ căn cứ khẳng định:

Do nhu cầu sử dụng ma túy, vào ngày 22/6/2017 bị cáo Nguyễn Văn L ra cửa khẩu Lao Bảo, tỉnh Quảng Trị mua 20 viên ma túy dạng hồng phiến, với giá 3.000.000 đồng để về sử dụng. Bị cáo L cũng đã sử dụng hết 05 viên ma túy mua được nói trên. Vào khoảng 12 giờ ngày 26/6/2017 bị cáo Lộc đến nhà nghỉ H thuộc tổ 10, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy phát hiện, bắt quả tang và thu giữ trong người bị cáo L 15 viên ma túy có tổng trọng lượng là 1,5183 gam (một phẩy năm một tám ba gam) là Methamphetamine bị cáo L khai cất giấu nhằm mục đích sử dụng trái phép. Methamphetamine là loại ma túy gây nghiện rất nguy hiểm cho sức khỏe con người, là nguyên nhân dẫn đến nhiều tệ nạn xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm tàng trữ trái phép, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy nên bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy đã truy tố.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Vì vậy, cần có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho xã hội đồng thời răn đe, phòng ngừa. Tuy nhiên, cần xét cho bị cáo là có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Tại thời điểm hiện nay thực hiện theo Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017, về việc thi hành Bộ luật hình sự số: 100/2015/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số: 12/2017/QH14 và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; về việc áp dụng: “Các quy định có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành”. So sánh tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” ở khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi bổ sung), thấy rằng: Tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi hơn cho người phạm tội về mức hình phạt, so với khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Nên căn cứ khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để áp dụng với bị cáo Nguyễn Văn L.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản gì sống phụ thuộc vào gia đình không có điều kiện để thi hành nên không áp dụng.

Đối với hành vi của bị cáo trộm cắp tài sản của bà Đỗ Thị Mai L chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Thủy đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 1,3183g (Một phẩy ba một tám ba gam) mẫu bột đã nghiền từ 15 viên nén chứa Methamphetamine là vật nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu Mobistar là tài sản hợp pháp của bị cáo L không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo L; 05 vòng kim loại và 01 sợi dây chuyền màu vàng là tài sản hợp pháp của bà Đỗ Thị Mai L nên trả lại cho bà L.

Về trách nhiệm dân sự: Không có ai yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L (Tên gọi khác: C) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (Ngày 26/6/2017).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có 02 chữ ký Giám định viên N và 02 chữ ký của Điều tra viên T bên trong có chứa 1,3183g (Một phẩy ba một tám ba gam) mẫu bột đã nghiền từ 15 viên nén

chứa Methamphetamine. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L 01 điện thoại di động hiệu Mobistar; Trả lại cho bà Đỗ Thị Mai L 05 vòng kim loại với 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng. Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 11 năm 2017 giữa Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Thủy với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy.

Về trách nhiệm dân sự: Không có ai yêu cầu gì, nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn L chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT. Huế;
- VKSND TX. Hương Thủy;
- Công an TX. Hương Thủy;
- THADS TX. Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Văn Hạnh